

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 315/2022/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021.

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Minh Ngh, sinh năm 1978;

Trú tại: Tổ 4, ấp An H, xã Tân T, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- Bị đơn: Ông Thái Bảo Q, sinh năm 1975

Trú tại: Tổ 4, ấp An H, xã Tân T, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Minh Ngh, sinh năm 1978;

- Bị đơn: Ông Thái Bảo Q, sinh năm 1975

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Minh Ngh và ông Thái Bảo Q thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị Minh Ngh và ông Thái Bảo Q thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao con chung tên Thái Bảo Công, sinh năm 2005 cho ông Thái Bảo Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, giao con chung tên Thái Công Anh sinh ngày 07/5/2012 cho bà Trần Thị Minh Ngh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

Vì lợi ích của con chung chưa thành niên một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết. Bên không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung và các vấn đề khác:

Ngày 24/12/2021 nguyên đơn bà Trần Thị Minh Ngh có đơn xin rút yêu cầu chia sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết tài sản chung, nợ chung. Bị đơn ông Thái Bảo Q không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung, không xem xét giải quyết. Đương sự có quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu.

2.4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Trần Thị Minh Ngh tự nguyện chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Nghiệp đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018591 ngày 29 tháng 11 năm 2021. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú trả lại cho bà Trần Thị Minh Ngh số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) còn lại.

Về án phí chia tài sản chung: Nguyên đơn không phải chịu. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú trả lại cho bà Trần Thị Minh Ngh số tiền tạm ứng án phí là 28.000.000 (hai mươi tám triệu) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0018591 ngày 29 tháng 11 năm 2021. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú trả lại cho bà Trần Thị Minh Ngh tổng số tiền 28.150.000 đồng (hai mươi tám triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện KSND huyện Đồng Phú;
- THA DS huyện Đồng Phú;
- UBND xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ HƯƠNG TRÂM

